

Số 45/2023/QĐST- HNGĐ

KĐ, ngày 11 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Thị H - sinh năm 2000.

Nơi cư trú: thôn A X, xã TT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Văn L - sinh năm 1993.

Nơi cư trú: thôn A X, xã TT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Đỗ Tường V, sinh ngày 01/7/2019 và cháu Đỗ Duy H, sinh ngày 02/11/2021.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Đỗ Tường V và cháu Đỗ Duy H: Chị Lý Thị H và anh Đỗ Văn L.

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị H và anh Đỗ Văn L.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị H và anh Đỗ Văn L đều nhất trí tự nguyện ly hôn.

2. Về con chung: Chị H và anh L đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Tường V, sinh ngày 01/7/2019 và cháu Đỗ Duy H, sinh ngày 02/11/2021. Chị H và anh L thống nhất, thỏa thuận giao cháu Tường V cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Duy H cho anh L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị H và anh L đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị H và anh L thống nhất để chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002817 ngày 19/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KĐ. Hoàn trả chị Lý Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THAHS);
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã TT (GCNKH số 78 ngày 26/12/2018);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thành Long

